

## HƯỚNG DẪN

### Sơ kết phong trào thi đua "Cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Thái Bình thi đua thực hiện văn hóa công sở" giai đoạn 2019 - 2025

Căn cứ Quyết định số 733/QĐ-TTg ngày 14/6/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch tổ chức thực hiện phong trào thi đua "Cán bộ, công chức, viên chức thi đua thực hiện văn hóa công sở" giai đoạn 2019 - 2025; Kế hoạch số 83/KH-UBND ngày 16/8/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tổ chức thực hiện phong trào thi đua "Cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Thái Bình thi đua thực hiện văn hóa công sở" giai đoạn 2019 - 2025; Hướng dẫn số 544/HD-BTĐKT ngày 23/3/2022 của Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương về việc sơ kết 03 năm thực hiện phong trào thi đua "Cán bộ, công chức, viên chức thi đua thực hiện văn hóa công sở" giai đoạn 2019 - 2025;

Thực hiện chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Văn bản số 1119/UBND-NCKS ngày 08/4/2022 về việc sơ kết phong trào thi đua "Cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Thái Bình thi đua thực hiện văn hóa công sở" giai đoạn 2019 - 2025,

Ban Thi đua - Khen thưởng, Sở Nội vụ hướng dẫn sơ kết phong trào thi đua "Cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Thái Bình thi đua thực hiện văn hóa công sở" giai đoạn 2019 - 2025 (sau đây gọi tắt là phong trào thi đua) như sau:

## I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

### 1. Mục đích

- Đánh giá quá trình tổ chức, triển khai thực hiện và kết quả của phong trào thi đua giai đoạn 2019 - 2022, trên cơ sở đó rút ra những bài học kinh nghiệm và tiếp tục có những giải pháp phù hợp, hiệu quả, tạo sự lan tỏa mạnh mẽ trong tổ chức thực hiện phong trào, góp phần hoàn thành nhiệm vụ chính trị;

- Biểu dương, tôn vinh các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc, tiêu biểu trong thực hiện phong trào thi đua, qua đó nhân rộng các điển hình tiên tiến, các sáng kiến, kinh nghiệm hay, các mô hình, cách làm sáng tạo hiệu quả.

### 2. Yêu cầu

- Việc sơ kết phong trào thi đua bảo đảm thời gian, thiết thực, hiệu quả;
- Việc khen thưởng và đề nghị khen thưởng phải bảo đảm kịp thời, khách quan, chính xác, công khai, đúng đối tượng, tiêu chuẩn.

## II. NỘI DUNG, HÌNH THỨC SƠ KẾT PHONG TRÀO THI ĐUA

### 1. Nội dung



- Đánh giá kết quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy Đảng, chính quyền, sự phối hợp của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và đoàn thể các cấp trong việc tổ chức phát động, triển khai phong trào thi đua; công tác tuyên truyền, xây dựng kế hoạch, hướng dẫn và tổ chức thực hiện nhằm thu hút, tập hợp sự tham gia, hưởng ứng của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, chiến sĩ trong lực lượng vũ trang, người lao động trong thực hiện phong trào thi đua;

- Đánh giá kết quả thực hiện phong trào theo từng nội dung thi đua tại Kế hoạch số 83/KH-UBND ngày 16/8/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh. Tập trung đánh giá các giải pháp, mô hình cách làm sáng tạo, góp phần thực hiện hiệu quả phong trào thi đua;

- Đánh giá tác động hiệu quả của phong trào thi đua đối với việc thực hiện nhiệm vụ chính trị, gắn với việc đẩy mạnh "Học tập và làm theo tư tưởng đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh" và các phong trào thi đua, các cuộc vận động đang được triển khai thực hiện;

- Đánh giá kết quả đạt được, tồn tại, hạn chế, nguyên nhân và bài học kinh nghiệm trong triển khai thực hiện phong trào thi đua; những kiến nghị, đề xuất tiếp tục đẩy mạnh phong trào thi đua trong thời gian tiếp theo;

- Xem xét, lựa chọn, biểu dương, tôn vinh kịp thời các tập thể, cá nhân tiêu biểu trong phong trào thi đua của cơ quan, đơn vị, địa phương.

## **2. Hình thức sơ kết**

Cơ quan, đơn vị, địa phương sơ kết phong trào thi đua bằng hình thức báo cáo.

# **III. CÔNG TÁC KHEN THƯỞNG**

## **1. Đối tượng khen thưởng**

- Tập thể: Các cơ quan Đảng, Nhà nước, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể nhân dân, lực lượng vũ trang, đơn vị sự nghiệp công lập trong toàn hệ thống chính trị, doanh nghiệp Nhà nước trên địa bàn tỉnh (sau đây gọi tắt là cơ quan, đơn vị, địa phương).

- Cá nhân: Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và cán bộ, chiến sĩ trong lực lượng vũ trang nhân dân làm việc tại cơ quan, đơn vị, địa phương.

## **2. Tiêu chuẩn và hình thức khen thưởng**

Các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc, tiêu biểu; chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và quy định của cơ quan, đơn vị, địa phương, cụ thể:

- Khen thưởng cấp Nhà nước: Thực hiện sau khi có hướng dẫn của Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương.

- Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh: Tập thể, cá nhân tích cực tham gia phong trào thi đua, thực hiện hiệu quả các tiêu chuẩn thi đua quy định tại Mục IV, Kế hoạch số 83/KH-UBND ngày 16/8/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

### 3. Số lượng đề nghị

- Các cơ quan, đơn vị, địa phương đề nghị khen thưởng không quá 01 (tập thể hoặc cá nhân);

Riêng Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Y tế đề nghị khen thưởng không quá 02 (tập thể hoặc cá nhân).

- Mỗi huyện, thành phố đề nghị khen thưởng không quá 03 (tập thể hoặc cá nhân).

**Lưu ý:** Không đề nghị tặng Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đồng thời cho tập thể và người đứng đầu tập thể đó.

### 4. Hồ sơ đề nghị khen thưởng

Hồ sơ đề nghị tặng Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh do cơ quan, đơn vị, địa phương xác lập và trình Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Ban Thi đua - Khen thưởng, Sở Nội vụ): 01 bộ, gồm:

- Tờ trình (kèm theo danh sách) đề nghị khen thưởng;

- Biên bản xét, đề nghị khen thưởng của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cùng cấp;

- Báo cáo thành tích của tập thể, cá nhân đề nghị khen thưởng (theo mẫu số 07) quy định tại Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ.

**Lưu ý:** Hồ sơ đề nghị khen thưởng cho doanh nghiệp và người đứng đầu doanh nghiệp thực hiện theo các quy định hiện hành.

## IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện sơ kết, đánh giá phong trào thi đua; lựa chọn, khen thưởng theo thẩm quyền và đề nghị cấp trên khen thưởng cho các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua.

2. Báo cáo sơ kết phong trào thi đua (theo đề cương gửi kèm) và Hồ sơ đề nghị khen thưởng gửi về Ban Thi đua - Khen thưởng, Sở Nội vụ trước ngày 30/4/2022.

Trên đây là Hướng dẫn sơ kết phong trào thi đua "Cán bộ, công chức viên chức tỉnh Thái Bình thi đua thực hiện văn hóa công sở" giai đoạn 2019 - 2025. Trong quá trình triển khai tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời phản ánh bằng Văn bản về Ban Thi đua - Khen thưởng, Sở Nội vụ để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giải quyết./.

#### Nơi nhận:

- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Đ/c Giám đốc Sở Nội vụ;
- Các Sở, ban, ngành đoàn thể tỉnh;
- UBND huyện, thành phố;
- Các doanh nghiệp NN;
- Lưu VT.

(đề b/c)



Nguyễn Cảnh Toàn





## ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO

Sơ kết phong trào thi đua "Cán bộ, công chức viên chức tỉnh Thái Bình  
thi đua thực hiện văn hóa công sở" giai đoạn 2019 - 2025

(Kèm theo Hướng dẫn số 01/HD-BTĐKT ngày 20 tháng 4 năm 2022  
của Ban Thi đua - Khen thưởng, Sở Nội vụ)

### I. ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH

#### 1. Thuận lợi

#### 2. Khó khăn

### II. CÔNG TÁC TRIỂN KHAI THỰC HIỆN PHONG TRÀO THI ĐUA

#### 1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, phát động phong trào thi đua

a) Kết quả xây dựng và ban hành các văn bản để lãnh đạo, chỉ đạo, phát động và triển khai thực hiện phong trào thi đua;

b) Phân công nhiệm vụ; tổ chức thực hiện, kiểm tra, đôn đốc, đánh giá kết quả chỉ đạo thực hiện phong trào thi đua của cơ quan, đơn vị, địa phương.

#### 2. Công tác tuyên truyền

a) Kết quả thực hiện công tác tuyên truyền, vận động, tạo ra sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và hành động của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức tích cực tham gia, hưởng ứng phong trào thi đua;

b) Đánh giá kết quả công tác tuyên truyền, vận động đối với việc triển khai thực hiện phong trào thi đua, trong đó nêu rõ những kinh nghiệm, cách làm hiệu quả, sáng tạo trong thực hiện công tác tuyên truyền về phong trào thi đua của cơ quan, đơn vị, địa phương.

### III. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

#### 1. Kết quả hưởng ứng, thực hiện phong trào thi đua

a) Đánh giá công tác xây dựng, ban hành các quy định, nội quy, quy chế của cơ quan, đơn vị, địa phương về văn hóa công sở;

b) Đánh giá về thực hiện đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, công khai minh bạch, đơn giản hóa thủ tục hành chính, rút ngắn thời gian giải quyết công việc tại cơ quan, đơn vị, địa phương;

c) Đánh giá về thực hiện ứng dụng rộng rãi công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan, đơn vị, địa phương;

d) Đánh giá về xây dựng và giữ gìn cơ quan, đơn vị văn minh, hiện đại, xanh, sạch đẹp;

đ) Đánh giá công tác tổ chức các phong trào thi đua với nội dung, hình thức phong phú, đa dạng, bám sát các nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị, địa phương để thu hút tập hợp sự tham gia của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động góp phần hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao;

e) Đánh giá việc thực hiện của cán bộ công chức, viên chức trên các nội dung: Chấp hành kỷ cương kỷ luật hành chính; chuyên nghiệp về chuyên môn,

nghiệp vụ; tinh thần, thái độ làm việc; thực hiện chuẩn mực trong giao tiếp ứng xử, tu dưỡng, rèn luyện về đạo đức, lối sống; phong cách, trang phục làm việc...

**2. Những cách làm hay, sáng tạo của tập thể, cá nhân trong thực hiện phong trào thi đua.**

**3. Đánh giá tác động, hiệu quả của phong trào thi đua đối với việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị, địa phương gắn với việc đẩy mạnh "Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh"**

**4. Kết quả biểu dương tôn vinh khen thưởng phong trào thi đua (nếu có)**

#### **IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG, ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ**

**1. Kết quả đạt được**

**2. Tồn tại hạn chế**

**3. Một số nguyên nhân tồn tại, hạn chế**

a) Nguyên nhân khách quan

b) Nguyên nhân chủ quan

**4. Bài học kinh nghiệm**

**5. Đề xuất, kiến nghị**